

Số: 56/KH- UBND

Nga Sơn, ngày 31 tháng 8 năm 2015

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật căn cước công dân

Thực hiện Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 05/6/2015 về triển khai thi hành Luật Căn cước công dân của UBND tỉnh Thanh Hóa; UBND huyện Nga Sơn ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật căn cước công dân trên địa bàn huyện Nga Sơn, với các nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, ngành, UBND các xã, thị trấn triển khai thi hành Luật Căn cước công dân, bảo đảm kịp thời, thống nhất, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

b) Tổ chức tốt việc phổ biến Luật Căn cước công dân đến các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; làm tốt công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng làm công tác quản lý căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân.

c) Đảm bảo cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, ngành, UBND các xã, thị trấn trong việc trao đổi, cung cấp thông tin về công dân phục vụ cho việc quản lý dân cư, hoạch định chính sách kinh tế - xã hội và giao dịch của công dân; kiện toàn tổ chức, biên chế bảo đảm triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả công tác thi hành pháp luật về căn cước công dân trong phạm vi huyện Nga Sơn.

2. Yêu cầu

a) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Căn cước công dân.

b) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan liên quan trong quá trình thực hiện, kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ khó khăn để bảo đảm tiến độ triển khai thi hành có hiệu quả Luật Căn cước công dân.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Phổ biến pháp luật về căn cước công dân

a) Sau khi tiếp nhận tài liệu phổ biến pháp luật về Luật Căn cước công dân của các cơ quan có thẩm quyền cấp trên, tổ chức phổ biến Luật Căn cước

công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành bằng các hình thức, nội dung phù hợp với từng đối tượng cụ thể trên địa bàn huyện, góp phần nâng cao nhận thức, hiểu biết của nhân dân, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, nhất là người trực tiếp làm công tác quản lý căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân.

b) Phân công thực hiện

- Công an huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Tư pháp trên cơ sở tài liệu tiếp nhận, bổ sung các nội dung cần thiết, phù hợp với điều kiện thực tế của huyện để triển khai Luật căn cước công dân cho cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và nhân dân với nội dung rõ ràng, dễ hiểu, bảo đảm cho việc thực hiện Luật được thống nhất.

- Phòng Văn hóa và Thông tin chỉ đạo Trung tâm văn hóa tổ chức tuyên truyền lưu động Luật Căn cước công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành trong địa bàn huyện.

- Đài truyền thanh huyện dành thời lượng phù hợp để phổ biến Luật Căn cước công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Phòng Tư pháp, các ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm tổ chức phổ biến sâu rộng về Luật Căn cước công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành theo chức năng nhiệm vụ được giao;

c) Thời gian thực hiện: Năm 2015 và các năm tiếp theo.

2. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân

a) Công An huyện chủ trì phối hợp với Phòng Tư pháp biên soạn tài liệu tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân với nội dung phù hợp với đối tượng được tập huấn.

b) Tổ chức triển khai, tập huấn, tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ lãnh đạo cơ quan, tổ chức và người trực tiếp làm công tác quản lý căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2015 và các năm tiếp theo.

3. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến triển khai thực hiện Luật Căn cước công dân

- Công an huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Tư pháp rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực an ninh, trật tự có liên quan đến quy định về căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân để đề xuất, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bãi bỏ những quy định không còn phù hợp hoặc hết hiệu lực thi hành.

- Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của mình tiến hành kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác liên quan đến công tác quản lý căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân để sửa đổi, bãi bỏ hoặc kiến nghị sửa đổi, bãi bỏ theo thẩm quyền.

4. Bảo đảm điều kiện về cơ sở vật chất, nguồn nhân lực cho hoạt động quản lý căn cước công dân

a) Công an huyện

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, tăng cường cán bộ có năng lực, trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức tốt làm công tác quản lý căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân; chấn chỉnh tác phong làm việc, tiếp dân, kiên quyết xử lý nghiêm những cán bộ có thái độ, lời nói, cử chỉ thiếu nghiêm túc hoặc sách nhiễu, gây phiền hà cho cơ quan, tổ chức, cá nhân; cải tiến phương pháp làm việc, bảo đảm đơn giản, kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch, đúng trình tự, thủ tục; giải quyết kịp thời kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Tổng kết việc thực hiện Dự án cấp và quản lý Chứng minh nhân dân theo công nghệ mới vào quý III năm 2015.

b) Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với Công an huyện bố trí kinh phí thường xuyên cho hoạt động của hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân; kinh phí bảo đảm cho việc cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

c) Phòng Tư pháp cập nhật thông tin về hộ tịch của công dân cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

d) UBND các xã, thị trấn cung cấp thông tin, tài liệu cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; bố trí kinh phí cho hoạt động quản lý căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân theo phân công, phân cấp ở địa phương mình; giải quyết kịp thời kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định của pháp luật.

5. Kinh phí triển khai thi hành Luật Căn cước công dân

Kinh phí triển khai thi hành Luật Căn cước công dân do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước và các nguồn khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an huyện có trách nhiệm giúp Chủ tịch UBND huyện theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, ngành, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện và báo cáo UBND huyện việc thực hiện Kế hoạch này.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch có trách nhiệm tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách, bảo đảm nguồn kinh phí để triển khai Kế hoạch này trên cơ sở dự toán kinh phí của địa phương.

3. Trưởng các phòng, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả theo chức năng nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp;
- TTHuyện ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Công an huyện;
- Trưởng các phòng, ban UBND huyện;
- Trưởng các ban, ngành, đoàn thể;
- Đài truyền thanh huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Đình Hiếu